**Phân tích Từ Ấy – Mẫu 4**

Tố Hữu tên thật là Nguyễn Kim Thành, ông sinh và và lớn lên tại Thừa Thiên Huế, là một trong những nhà thơ tiêu biểu cho phong trào thơ cách mạng Việt Nam. Nhắc đến thơ Tố Hữu là nhắc đến những vần thơ mang đậm tính trữ tình cách mạnh, thể hiện khát khao, ý chí của những người cách mạng nặng lòng với đất nước. Những tâm sự của ông qua từng vần thơ đều mang tầm vóc thời đại, của một cái tôi cộng đồng. Có thể nói, Tố Hữu chính là lá cờ đầu của thơ ca kháng chiến với hàng loạt các tập thơ tiêu biểu như Từ ấy, Việt Bắc, Gió lộng, Ra trận hay Máu và hoa. Bài thơ Từ ấy được trích trong tập thơ cùng tên là một bông hoa đẹp trong vườn thơ đầy hương sắc của ông.

*Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ*

*Mặt trời chân lý chói qua tim*

*Hồn tôi là một vườn hoa lá*

*Rất đậm hương và rộn tiếng chim*

Mở đầu bài thơ là lời thơ mang đậm chất tự sự, nhà thơ nhắc lại một sự kiện trọng đại trong đời mình. Trạng ngữ “Từ ấy” đặt đầu câu đã nhấn mạnh thời điểm  đầy ý nghĩa khi tác giả bước vào hàng ngũ Đảng, được giác ngộ lý tưởng Đảng Cộng sản. Hình ảnh “nắng hạ” kết hợp với động từ mạnh “bừng” cùng nghệ thuật ẩn dụ đã khẳng định lý tưởng cách mạng tác động vô cùng mạnh mẽ đến tâm hồn nhà thơ. Nguồn sáng ấy không phải là nắng vàng ấm áp của mùa thu hay nắng xuân mơn man nhè nhẹ mà đó là nặng hạ mang vẻ rực rỡ, chói chang làm bừng tỉnh cả nhận thức và tình cảm trong con người chàng trai tuổi 18 tràn trề sức trẻ. Đó là nguồn sáng được khởi phát từ ánh mặt trời khác thường, đặc biệt và duy nhất “mặt trời chân lý”. Nếu mặt trời tạo hóa ban tặng ánh sáng làm vạn vật sinh sôi thì mặt trời chân lý mang đến những tư tưởng, con đường đúng đắn cho cách mạng, báo hiệu những điều đẹp đẽ, tươi sáng cho sự nghiệp giải phóng dân tộc phía trước.

*“Hồn tôi là một vườn hoa lá*

*Rất đậm hương và rộn tiếng”*

Mặt trời chân lý rọi sáng trái tim người chiến sĩ khiến tâm hồn như rạo rực, như say mê. Hình ảnh so sánh thật gần gũi hồn tôi-vườn hoa lá càng tô đậm sức sống mãnh liệt, niềm vui cực độ của nhà thơ lúc ấy. Vườn hoa lá với một thế giới đủ hương sắc, thanh âm như hoà nhập, sôi động và dạt dào sức sống cũng như tâm hồn thi nhân lúc này đây đang vỡ òa với bao cảm xúc tự hào, tin yêu, hy vọng, vui sướng khi được lý tưởng Đảng sáng soi. Đó là một niềm vui quá đỗi lớn lao đối với một kẻ yêu nước, khát khao tận hiến đời mình cho cách mạng, cho nhân dân.

*Tôi buộc lòng tôi với mọi người*

*Để tình trang trải đến muôn nơ*

*iĐể hồn tôi với bao hồn khổ*

*Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời*

Trong văn học giai đoạn 1932-1945, thơ ca chủ yếu đề cao cái tôi cá nhân, họ chọn một cái tôi thoát ly đề rời xa thực tại bất công, chán chường. Riêng với Tố Hữu đó là một cái tôi riêng, cái tôi gắn với cộng động, gắn cuộc đời mình, với nhân dân. Câu thơ đầy chủ động “Tôi buộc lòng tôi với mọi người” đã thể hiện được một trái tim giàu tình cảm, vì nhân dân và ý thức tự nguyện gắn bó với nhân dân của tác giả. Động từ “trang trải” kết hợp với danh từ “muôn nơi” cùng lối nói quá đã cho thấy được sự đồng cảm của nhà thơ với những nỗi khổ cực, lầm than của nhân dân mình trên mọi miền đất nước.

*“Để hồn tôi với bao hồn khổ*

*Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời”*

Lời thơ vừa tha thiết lại vừa mạnh mẽ, khẳng định khối đại đoàn kết toàn dân tộc được kết lại từ lòng nhân ái, ý thức vì mọi người. Những hồn khổ được gắn kết, những người cùng lý tưởng phải hợp sức để tạo nên sức mạnh tập thể, tiến bước trên con đường có lý tưởng cách mạng sáng soi.

*“Tôi đã là con của vạn nhà*

*Là em của vạn kiếp phôi pha*

*Là anh của vạn đầu em nhỏ*

*Không áo cơm cù bất cù bơ”*

Bốn câu thơ cuối bài một lần nữa khẳng định tình cảm dạt dào của người chiến sĩ với nhân dân mình. Điệp từ “là” kết hợp cùng biện pháp điệp cấu trúc và các từ cùng trường từ vựng gia đình “con”, “anh”, “em” đã nhấn mạnh được tình cảm thân thiết như tình thân ruột thịt. Đó là một tình cảm ấm áp, sẻ chia, quan tâm, lo lắng của thành viên dành cho đại gia đình lớn đang trong cơn khốn cùng, gian khổ. Đó là một tấm lòng đồng cảm, vượt lên những ích kỷ, hẹp hòi của cái tôi cá nhân để sống vì người khác. Thật xúc động khi nhà thơ đã dành những câu thơ cuối bài để viết về những “kiếp phôi pha” bất hạnh, mưu sinh dãi dầu mưa năng để kiếm sống, viết về những em nhỏ “cù bơ cù bất” đói rét trong cuộc đời. Qua những hình ảnh ấy phải chăng tác giả muốn khẳng định đến cuối cùng, lý tưởng cao đẹp nhất của Đảng cộng sản chính là chiến đầu vì nhân dân, vì hạnh phúc của những kiếp người, đặc biệt là với những phận đời nghèo khổ, thương đau.

Bằng thể thơ bảy chữ, kết hợp với giọng điều vừa tự hào vừa tha thiết, sục sôi, tác giả đã cho thấy tâm nguyện của một thanh niên yêu nước được giác ngộ và say mê, tin yêu vào lý tưởng cách mạng. “Từ ấy” đã trở thành một bài thơ bất hủ, nhắc nhở mỗi chúng ta về ý thức và trách nhiệm với cuộc đời mình, với đất nước, nhân dân.